TÒA ÁN ND QUẬN HOÀN KIẾM **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** ----------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------

Bản án số: 140/2018/HSST
Ngày 02/8/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Nguyễn Đức Quân**
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đào Phương Mai
Bà Phan Thị Nga

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Phạm Thị Việt Anh - Thư ký Tòa án quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Vũ Văn Thế - Kiểm sát viên.

Hôm nay ngày 02 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội, xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự, thụ lý số 116/2018/HSST ngày 08/6/2018, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 116/QĐXXST ngày 23 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo:

1. ĐỖ NGỌC S.; sinh ngày 09 tháng 10 năm 1998 tại Hà Nội; Hộ khẩu thường trú: số 41 tổ 21 phường D., quận C, thành phố H; Chỗ ở hiện nay: 4/93 ngõ VH, phường B, quận Đ, thành phố H; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 9/12; con ông: Đỗ Văn Thụ (đã chết) và bà: Nguyễn Thị Hòa.

Danh chỉ bản số 042 lập ngày 11/12/2017 tại Công an quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.**Tiền án, tiền sự**: Không

Tạm giữ: 01/12/2017; tạm giam: 10/12/2017 - (Có mặt tại phiên tòa).

2. TÒNG VĂN T.; sinh ngày 01 tháng 01 năm 1995 tại S.; Hộ khẩu thường trú: bản H. B, xã TL, huyện TC, tỉnh S.; Chỗ ở hiện nay: 4/93 ngõ VH, phường B, quận Đ, thành phố H; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 6/12; con ông: Tòng Văn Chí và bà: Tòng Thị Hoa.

Danh chỉ bản số 041 lập ngày 11/12/2017 tại Công an quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Tiền sự: Không

01 Tiền án: Ngày 26/7/2014 Tòa án nhân dân huyện TC, tỉnh S. xử phạt 02 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. (Án số 20)

Tạm giữ: 01/12/2017; tạm giam: 10/12/2017 - (Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án như sau:

Khoảng 00 giờ 15 phút ngày 01/12/2017, tổ công tác công an phường HT - quận Hoàn Kiếm trong khi đang làm nhiệm vụ trên địa bàn phát hiện Đỗ Ngọc S. và Tòng Văn Th. đi trên xe máy Wave màu xanh BKS 29Y6 - 5394 đang dừng đỗ tại

trước cửa số nhà 40 phố H., phường HT, quận Hoàn Kiếm, TP Hà Nội có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra S. và Th., tổ công tác không phát hiện gì liên quan đến ma túy. Tiếp tục kiểm tra xung quanh nơi S. và Th. dừng đỗ xe phát hiện và thu giữ tại chậu cây cảnh trước của số nhà 40 phố H 01 túi nilon kích thước khoảng 8x10 cm bên trong chứa 02 túi nilon kích thước khoảng 2x3 cm bên trong mỗi túi chứa tinh thể màu trắng được dính bằng băng dính hai mặt; 01 túi nilon kích thước 5x8 cm bên trong chứa 02 túi nilon kích thước khoảng 2x3 cm bên trong mỗi túi chứa tinh thể màu trắng và 10 viên nén màu xanh hình tròn một mặt có lô gô hình chữ "W". Tại chỗ, S. khai nhận số tang vật bị thu giữ trên là ma túy của S. mang đi bán. Tổ Công tác đã đưa S., Th. cùng tang vật về Công an phường HT để giải quyết.

Thu giữ của Đỗ Ngọc S.: 01 điện thoại di động NOKIA 1280 màu ghi đã qua sử dụng kèm sim số 0963253342;

Thu giữ của Tòng Văn Th.: 01 điện thoại di động Iphone 6 plus màu trắng đã qua sử dụng kèm sim số 01248331102; 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu xanh BKS: 29Y6 - 5394, số khung: 350510, số máy: 5450601.

Tại bản kết luận giám định số 625/KLGĐ-PC54 ngày 19/01/2018 của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội, kết luận số tang vật thu giữ của Đỗ Ngọc S.:

- 10 viên nén hình tròn màu xanh logo "W" đều là ma túy loại MDMA, tổng trọng lượng: 3,115 gam.

- Tinh thể màu trắng bên trong 04 túi nilon đều là ma túy loại Ketamine, tổng trọng lượng: 2,238 gam.

Tại Cơ quan điều tra, **Đỗ Ngọc S.** khai nhận:

Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 30/11/2017, Hoàng Thanh T (sinh năm: 1977; trú tại: 4/93 ngõ V, phường B, quận Đ, thành phố Hà Nội - thường gọi là T.Hổ) gọi điện cho S. bảo khi nào có người gọi điện hỏi mua ma túy thì S. mang ma túy giao cho người đó. Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, khi S. đang ở nhà T tại số nhà 4/93 ngõ V cùng với Quân (là em xã hội của T.), Giáp là hàng xóm, Vy là bạn gái của T. và Th., thì nhận được điện thoại của T. số 0916502768 gọi cho S. số 0963253342 nói có khách gọi mua "10 viên kẹo" và "chỉ rưỡi ke" và bảo S. khi nào có người gọi đến máy của S. thì nghe, S. đồng ý. Sau đó khoảng 5 phút, S. nhận được cuộc gọi của một người đàn ông không quen biết có số điện thoại 0974148650 hỏi "Mày có phải là cháu chú T. không, chú mày đã bảo gì chưa" S. bảo "đúng rồi, có gì anh gọi cho chú em nhé". Khoảng 5 phút sau, T. gọi điện lại bảo S. cầm số ma túy như trên mang đến địa chỉ trước của số nhà 40 phố H, phường HT, quận Hoàn Kiếm, TP Hà Nội để bán cho khách. S. đồng ý và bảo Vy đưa 10 viên kẹo" và "chỉ rưỡi ke", Vy lấy từ trong két sắt ra đưa cho Quân (là em xã hội của T.) túi nilon chứa ma túy và Quân đưa lại cho S.. S. cất giấu số ma túy vào trong ống tay áo khoác bên trái rồi rủ Th. đi bán ma túy cùng, Th. đồng ý và xuống nhà lấy xe máy wave màu xanh BKS: 29Y6 - 5394 chở S. đi bán ma túy thì bị phát hiện bắt giữ như trên. Chiếc điện thoại di động NOKIA 1280 màu ghi là của S. dùng liên lạc gia đình và bán ma túy.

Tại cơ quan điều tra, **Tòng Văn Th.** khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên và khai khi S. nghẹ điện thoại của T. và nhận ma túy để mang đi bán thì Th. có

chứng kiến và cùng S. đi bán ma túy. Chiếc điện thoại di động Iphone 6 plus màu trắng là của Th. dùng liên lạc gia đình và bán ma túy.

Tại các biên bản lời khai ban đầu, Th. khai đã 06 lần đi bán ma túy cho T. và Vy, trong đó có 02 lần đi bán cùng S., 03 lần Th. đi một mình và 01 lần vào khoảng 01 giờ ngày 27/11/2017 Th. và S. đi taxi từ ngõ V, phường B, quận Đ, TP Hà Nội đến đường H, quận K, thành phố Hà Nội (không nhớ rõ địa chỉ cụ thể) bán cho một nam thanh niên không rõ tên tuổi 01 chỉ Katamine với giá 3.000.000 đồng. Những lần khác thì Th. không nhớ rõ thời gian và địa điểm cụ thể. S. khai cùng Th. đi bán ma túy cho T. từ 05 đến 06 lần nhưng không nhớ rõ thời gian và địa điểm cụ thể, T. và Vy cho S. và Th. ăn ở không phải đóng tiền, mỗi lần giao bán được ma túy thì T. cho từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng. Sau đó S. và Th. thay đổi lời khai và khẳng định ngày 01/12/2017 là lần đầu đi bán ma túy và bị bắt, còn những lần khác là khi mới bị bắt S. và Th. đều có ý định đổ tội cho nhau và do tinh thần không ổn định nên mới khai báo không đúng sự thật.

Mặc dù Đỗ Ngọc S. và Tòng Văn Th. chỉ thừa nhận bán ma túy 01 lần vào ngày 01/12/2017 nhưng căn cứ vào lời khai ban đầu của bị can S. (Bút lục: 81 - 88) và Tòng Văn Th. (Bút lục: 116 - 117, 120 - 127 đủ căn cứ xác định Đỗ Ngọc S. và Tòng Văn Th. đã nhiều lần bán trái phép chất ma túy.

Đối với Hoàng Thanh T., Quân, Giáp và Vy. Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã gửi triệu tập 4 lần đối với T. nhưng T. vắng nhà, chính quyền địa phương nơi T. cư trú xác nhận T. đi đâu không rõ. Kết quả xác minh các đối tượng Vy, Quân và Giáp hiện nay chưa xác định được tên tuổi địa chỉ cụ thể. Ngày 19/4/2018, Cơ quan điều tra - Công an quận Hoàn Kiếm ra quyết định tách rút tài liệu đối với hành vi liên quan đến T., Vy, Quân và Giáp để tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

Về người đàn ông hỏi mua ma túy, do S. và Th. khai không biết nhân thân, chỉ biết sử dụng số điện thoại 0974148650 và 0965562666. Cơ quan điều tra đã rút list số điện trên thoại nhưng không xác định được chủ thuê bao. Vì vậy, không có điều kiện để xác minh làm rõ.

Đối với chiếc xe máy BKS: 29Y6 - 5394 thu giữ của Tòng Văn Th., Cơ quan xác định xe mang tên Lê Đình Ch (địa chỉ: 10A đường 10 phường N, quận B, thành phố Hà Nội) và không có trong dữ liệu xe máy vật chứng. Cơ quan điều tra xác minh tại địa chỉ 10A đường 10 phường N, Ba Đình, Hà Nội không có ai tên là Lê Đình Ch. Quá trình điều tra, Đỗ Ngọc S. khai xe trên là của S. mua của người đàn ông không quen ở chợ xe Chùa Hà, quận C, thành phố Hà Nội, khi mua không viết giấy, xe có giấy tờ nhưng S. đã làm mất. Cơ quan điều tra chuyển chiếc xe trên theo hồ sơ vụ án.

Bản cáo trạng số 111/CT-VKSHK ngày 31/5/2018 Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm truy tố Đỗ Ngọc S. và Tòng Văn Th. về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" - theo điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa, các bị cáo Đỗ Ngọc S. và Tòng Văn Th. khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như tại Cơ quan điều tra và khai nhận bị cáo Th. chở bị cáo S. đi bán ma túy tại phố H, quận K, thành phố Hà Nội thì bị phát hiện bắt quả tang. Các bị cáo không nhớ cụ thể các lần mua bán ma túy nhưng căn cứ vào các lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa đủ cơ sở để kết luận các bị cáo đã nhiều lần đi bán ma túy cho đối tượng T. và Vy.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm thực hành quyền công tố tại phiên tòa phát biểu luận tội đã giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Đỗ Ngọc S. và Tòng Văn Th. về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" - theo điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999. Về hình phạt: Đối với bị cáo Đỗ Ngọc S. đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Đỗ Ngọc S. với mức án từ 7 năm 6 tháng đến 8 năm tù. Đối với bị cáo Tòng Văn Th. đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Tòng Văn Th. với mức án từ 8 năm đến 8 năm 6 tháng tù. Vật chứng: Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 228 Bộ luật dân sự năm 2015. Tịch thu, tiêu hủy ma túy; 01 điện thoại di động Nokia 1280 màu ghi; 02 sim điện thoại đã cũ. Tịch thu sung sũy Nhà nước 01 điện thoại di động Ipone6 Plus màu trắng. Về chiếc xe máy Honda Wave màu xanh BKS 29Y6-5394 có số máy 5450601, số khung 350510 thu giữ của Đỗ Ngọc S. hiện không xác định được chủ sở hữu, cho thông báo công khai trong thời hạn 1 năm. Nếu không xác định được chủ sở hữu thì cho tịch thu, sung quỹ Nhà nước.

Các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét và trong quá trình điều tra bị cáo khai báo thành khẩn, bị cáo S. phạm tội lần đầu; đề nghị cho các bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về tố tụng: Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hoàn Kiếm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về hành vi: Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 30/11/2017, Hoàng Thanh T. (sinh năm: 1977; trú tại: 4/93 ngõ V, phường B, quận Đ, thành phố Hà Nội) gọi điện cho Đỗ Ngọc S. bảo khi nào có người gọi điện hỏi mua ma túy thì S. mang ma túy giao cho người đó. Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, khi S. đang ở nhà T. thì T. gọi điện bảo S. cầm 10 viên "kẹo" và "chỉ rưỡi ke" mang đến địa chỉ trước của số nhà 40 phố H, phường HT, quận K, Thành phố Hà Nội để bán cho khách. S. đồng ý và bảo Vy (bạn gái của T.) đưa số ma túy trên để đi giao cho khách. Sau khi nhận ma túy từ Vy, S. cất giấu số ma túy vào trong ống tay áo khoác bên trái rồi rủ Th. đi bán ma túy cùng, Th. đồng ý và xuống nhà lấy xe máy wave màu xanh BKS: 29Y6 - 5394 chở S. đi bán ma túy thì bị phát hiện bắt giữ.

Ngoài ra tại các lời khai ban đầu bị cáo S. và Th. còn khai nhận đã 3 - 4 lần đi bán ma túy cho T. và Vy nhưng do không thể nhớ thời gian cụ thể các lần mua bán.

HĐXX căn cứ vào các chứng cứ thu được và lời khai của các bị cáo đủ cơ sở để kết luận các bị cáo đã nhiều lần mua bán ma túy.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự an toàn xã hội. Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức rõ hành vi bán ma túy của mình bị pháp luật nghiêm cấm nhưng do hám lợi các bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi mua bán ma túy. Tuy các bị cáo không thừa nhận bán ma túy cho T. nhiều lần nhưng căn cứ vào các lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra đủ cơ sở để xác định các bị cáo đã nhiều lần bán ma túy. Hành vi của bị cáo Đỗ Ngọc S. và Tòng Văn Th. đã phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" - theo điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải và tự khai báo các hành vi phạm tội đã thực hiện. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Về nhân thân bị cáo Đỗ Ngọc S. chưa có tiền án tiền sự, tự khai báo các hành vi đã phạm tội nên việc cho bị cáo được hưởng mức án dưới khung hình phạt là thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Bị cáo Tòng Văn Th. có một tiền án chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này xác định là tái phạm.

Hội đồng xét xử căn cứ tính chất hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo; căn cứ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; do vậy, cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Ngoài hình phạt chính, bị cáo không bị áp dụng hình phạt bổ sung vì không có nghề nghiệp ổn định.

Biện pháp tư pháp: Tịch thu, tiêu hủy ma túy; 01 điện thoại di động Nokia 1280 màu ghi bị cáo dùng liên lạc mua bán ma túy 02 sim điện thoại đã cũ. Tịch thu sung sũy Nhà nước 01 điện thoại di động Ipone6 Plus màu trắng. Về chiếc xe máy Honda Wave màu xanh BKS 29Y6-5394 có số máy 5450601, số khung 350510 thu giữ của Đỗ Ngọc S. hiện không xác định được chủ sở hữu, cho thông báo công khai trong thời hạn 1 năm. Nếu không xác định được chủ sở hữu thì cho tịch thu, sung quỹ Nhà nước.

Các bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: **ĐỖ NGỌC S. và TÒNG VĂN TH.** phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý".

2. Áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 54; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: **ĐỖ NGỌC S. 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng** tù.Thời hạn tù tính từ ngày 01/12/2017.

3. Áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999; điểm r, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: **TÒNG VĂN TH. 07 (bảy) năm** tù**.** Thời hạn tù tính từ ngày 01/12/2017.

4. Biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 228 Bộ luật dân sự.

a. Tịch thu, tiêu huỷ:

- Một phong bì đã niêm phong bên trong có bốn túi nilon chứa tinh thể màu trắng trọng lượng 2,238 gam lấy mẫu 0,411 gam còn lại 1,827 gam là ma túy loại Ketamine; và 10 viên nén màu xanh hình tròn một mặt có lô gô hình chữ "W" trọng lượng 3,115 gam đã trích mẫu thử 0,653 gam còn lại 2,462 gam là ma túy loại MDMA. Trên các mép dán của phong bì dán kín lại có chữ ký của Giám định viên Phạm Đình Đạo, Đỗ Ngọc S. và Tòng Văn Th..
- Một phong bì niêm phong bên trong có số vỏ túi nilon chứa các viên nén và tinh thể trên được niêm phong trong một phong bì dán kín có chữ ký của giám định viên Phạm Đình Đạo, Đỗ Ngọc S. và Tòng Văn Th..
- Một điện thoại di động Nokia 1280 màu ghi đã qua sử dụng;
- Hai sim điện thoại đã cũ.

b. Tịch thu sung quỹ Nhà nước:

- Một điện thoại di động Iphone6 plus màu trắng đã qua sử dụng;
- Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu xanh BKS: 29Y6-5394 có số máy 5450601, số khung 350510 giải quyết như sau: Sau thời hạn một năm kể từ ngày Chi cục thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm thông báo công khai mà không có chủ sở hữu nhận thì sung quỹ Nhà nước.

(Theo Biên bản giao nhận tang vật, vật chứng ngày 06/6/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm).

4. Án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- *TAND thành phố Hà Nội;*
- *VKSND quận Hoàn Kiếm;*
- *Công an quận Hoàn Kiếm;*
- *Chi cục THA DS quận Hoàn Kiếm;*
- *Bị cáo;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Đức Quân